

Số: 41/2025/QĐST-HNGĐ

Cẩm Thủy, ngày 17 tháng 3 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN  
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 31/2025/TLST-HNGĐ, ngày 20 tháng 02 năm 2025, giữa:

- *Nguyên đơn*: Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1987; địa chỉ: Tổ dân phố T, thị trấn P, huyện C, tỉnh Thanh Hóa.

- *Bị đơn*: Chị Bùi Thị Thanh A, sinh năm 1994; địa chỉ: Tổ dân phố T, thị trấn P, huyện C, tỉnh Thanh Hóa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Ngân hàng Chính sách Xã hội huyện C; địa chỉ: TDP T, thị trấn P, huyện C, tỉnh Thanh Hóa. *Người đại diện theo pháp luật*: Bà Phạm Thị T1, chức vụ: Giám đốc Ngân hàng Chính sách Xã hội huyện C.

*Người đại diện theo ủy quyền*: Bà Đỗ Thùy L – Tổ trưởng Kế hoạch nghiệp vụ Phòng giao dịch Ngân hàng chính sách xã hội huyện C (văn bản ủy quyền ngày 21/02/2025).

Căn cứ Điều 212; 213 và khoản 3, khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 357 Bộ luật dân sự;

Căn cứ vào các Điều 27; 51; 55; 57; 58; 59; 60; 81; 82; 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 24; khoản 7 Điều 26; điểm a, b khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Căn cứ biên bản ghi nhận sự thuận tình ly hôn và hoà giải thành của các đương sự ngày 07 tháng 3 năm 2025.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 3 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Văn T và chị Bùi Thị Thanh A.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Anh Nguyễn Văn T và chị Bùi Thị Thanh A thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Nguyễn Văn T và chị Bùi Thị Thanh A thống nhất có 02 con chung là Nguyễn Anh T2, sinh ngày 22/12/2013 và Nguyễn Bùi Khánh N, sinh ngày 30/8/2018. Công nhận sự thoả thuận nuôi con và cấp dưỡng nuôi con chung giữa anh T và chị A như sau: Giao cháu Nguyễn Anh T2 và Nguyễn Bùi Khánh N cho chị A trực tiếp nuôi dưỡng đến đủ tuổi thành niên. Chị A không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh T có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

Vì quyền lợi của các con, hai bên có quyền yêu cầu thay đổi về người trực tiếp nuôi con và cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

- Về tài sản chung: Anh T và chị A không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Anh Nguyễn Văn T, chị Bùi Thị Thanh A và Ngân hàng Chính sách Xã hội huyện C thống nhất thỏa thuận như sau:

Anh T có trách nhiệm trả nợ cho Ngân hàng Chính sách Xã hội huyện C số tiền gốc 30.000.000đ, tiền lãi tính đến ngày 07/03/2025 là 5.263.000đ. Hàng tháng anh T sẽ trả dần mỗi tháng 3.000.000đ tiền gốc và lãi phát sinh theo quy định, thời hạn thanh toán chậm nhất là ngày 20 hàng tháng, tính từ tháng 3/2025.

Chị A có trách nhiệm trả nợ cho Ngân hàng Chính sách Xã hội huyện C số tiền gốc 40.000.000 đồng, tiền lãi tính đến ngày 07/03/2025 là 5.000.000 đồng; thời hạn thanh toán chậm nhất là ngày 13/3/2025 chị A trả 10.000.000 đồng. Số tiền gốc và tiền lãi phát sinh còn lại hàng tháng chị A sẽ trả dần mỗi tháng 5.000.000đ. Thời hạn thanh toán chậm nhất là ngày 14 hàng tháng, tính từ tháng 04/2025.

- Về án phí:

Anh Nguyễn Văn T tự nguyện nhận nộp án phí Hôn nhân gia đình cho chị Bùi Thị Thanh A. Anh T phải chịu 881.575đ án phí dân sự sơ thẩm. Như vậy, anh T phải nộp 150.000 đồng án phí Hôn nhân gia đình và 881.575đ án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp, theo biên lai BLTU/24 số 0000816 ngày 20/2/2025, tại Chi cục Thi hành án

dân sự huyện Cẩm Thủy, tỉnh Thanh Hoá. Anh T còn phải nộp 731.575 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Chị Bùi Thị Thanh A phải chịu 1.125.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- Các đương sự;
- VKSND huyện Cẩm Thủy;
- Chi cục THADS huyện Cẩm Thủy;
- Phòng KTNV & THA-TAND tỉnh Thanh Hoá;
- UBND thị trấn Phong Sơn;
- Lưu: Hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

**Vũ Thị Dung**